

Số: 548 /KH-UBND

Cao Bằng, ngày 04 tháng 3 năm 2026

## KẾ HOẠCH

**Thực hiện Quyết định số 2711/QĐ-TTg ngày 12/12/2025  
của Thủ tướng Chính phủ về Chiến lược quốc gia về phát triển  
đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá,  
hiện đại hoá đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045**

Thực hiện Quyết định số 2711/QĐ-TTg ngày 12/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về phát triển đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá (CNH), hiện đại hoá (HĐH) đất nước đến năm 2030 (sau đây viết tắt là Chiến lược), tầm nhìn đến năm 2045, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Cao Bằng ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược với những nội dung chủ yếu sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Cụ thể hóa và tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tại Quyết định số 2711/QĐ-TTg ngày 12/12/2025 của Thủ tướng chính phủ về Chiến lược quốc gia về phát triển đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội và toàn xã hội về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của đội ngũ trí thức trong sự nghiệp phát triển nhanh và bền vững của tỉnh. Từng bước xây dựng đội ngũ trí thức của tỉnh có số lượng, cơ cấu hợp lý, chất lượng cao; có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức nghề nghiệp, năng lực sáng tạo và khả năng hội nhập; đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

#### 2. Yêu cầu

- Kế hoạch phải bảo đảm bám sát quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nêu tại Quyết định số 2711/QĐ-TTg; đồng thời, phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Nội dung Kế hoạch phải có tính khả thi, trọng tâm, trọng điểm; gắn với nguồn lực thực hiện và lộ trình phù hợp; bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tránh hình thức, chồng chéo.

- Xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp cụ thể; phân công trách nhiệm rõ ràng cho từng cơ quan, đơn vị, địa phương; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Quá trình triển khai thực hiện phải thường xuyên được theo dõi, đánh giá; kịp thời điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp cho phù hợp với tình hình thực tiễn và yêu cầu phát triển của tỉnh.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

Tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả Quyết định số 2711/QĐ-TTg ngày 12/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ về Chiến lược quốc gia phát triển đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh. Qua đó, xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức của tỉnh có chất lượng cao, cơ cấu hợp lý, phát triển toàn diện cả về số lượng, chất lượng và lĩnh vực chuyên môn; đồng thời phát huy vai trò, trách nhiệm và tiềm năng sáng tạo của đội ngũ trí thức trong nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao và tham gia hoạch định, phản biện chính sách, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập của tỉnh trong giai đoạn mới.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

#### *a) Một số chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030*

- Ít nhất 50% trí thức dưới 45 tuổi trong khu vực công được đào tạo, bồi dưỡng cập nhật kiến thức, nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ, quản lý, quản trị hiện đại.

- Nguồn nhân lực nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo đạt 10 người trên một vạn dân.

- Tối thiểu 40% phụ nữ và người thuộc các nhóm thiểu số tham gia trong các vị trí làm việc, nghiên cứu, giảng dạy, lãnh đạo trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo hoặc tham gia các hoạt động nghiên cứu về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Cử trí thức trong khu vực công đi đào tạo từ 3 - 5 tiến sĩ, 30 thạc sĩ và tương đương, trong đó tập trung vào các lĩnh vực: khoa học công nghệ, thương mại, du lịch, kinh tế, văn hóa, truyền thông, xây dựng, thi hành pháp luật,...

*b) Mục tiêu đến năm 2045:* Phát triển đội ngũ trí thức của tỉnh lớn mạnh, có chất lượng, cơ cấu hợp lý theo ngành, lĩnh vực và vùng miền; từng bước nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn, bản lĩnh chính trị, đạo đức nghề nghiệp và khả năng sáng tạo, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của tỉnh trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế. Phát huy vai trò nòng cốt của đội ngũ trí thức trong nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa - lịch sử, bảo vệ môi trường sinh thái, bảo đảm quốc phòng - an ninh khu vực biên giới; góp phần quan trọng vào nâng cao chất

lượng nguồn nhân lực, năng suất lao động, năng lực cạnh tranh, thúc đẩy kinh tế- xã hội của tỉnh phát triển nhanh, bền vững, gắn với mục tiêu chung của cả nước đến năm 2045.

### **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

#### **1. Về cơ sở pháp lý và quản trị**

- Triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước về phát triển đội ngũ trí thức và các cơ chế, chính sách trọng tâm về phát triển nhân tài và đội ngũ chuyên gia trong hệ thống thể chế hiện hành.

- Rà soát, hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách của tỉnh về phát triển đội ngũ trí thức bảo đảm đồng bộ, thống nhất với Chiến lược quốc gia, các quy định của Trung ương và phù hợp điều kiện thực tiễn của tỉnh; kịp thời sửa đổi, bổ sung các chính sách về đào tạo, bồi dưỡng, thu hút, sử dụng, đãi ngộ trí thức, nhất là trí thức có trình độ cao, chuyên gia, nhà khoa học, đặc biệt là trí thức trẻ, trí thức là người dân tộc thiểu số, trí thức nữ.

- Đổi mới công tác quản trị phát triển đội ngũ trí thức theo hướng hiện đại, minh bạch, dựa trên vị trí việc làm, năng lực và kết quả thực hiện nhiệm vụ; tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm giải trình của các cơ quan, đơn vị. Đồng thời, thực hiện sàng lọc thường xuyên để đảm bảo sử dụng đúng người, đúng việc, phát huy tối đa năng lực của trí thức tài năng.

- Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và giáo dục, đào tạo. Phát huy quyền tự do học thuật và thực hành dân chủ. Nghiên cứu việc tổ chức thực hiện cơ chế di chuyển linh hoạt trí thức giữa khu vực công và tư; cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (sandbox) cho các mô hình quản trị, sản phẩm, dịch vụ; mô hình kinh doanh mới, ứng dụng tiến bộ công nghệ, hợp tác công - tư trong các tổ chức nghiên cứu, đào tạo... khi có văn bản hướng dẫn của cấp trên. Đảm bảo nguồn lực tài chính cho các chương trình phát triển trí thức trong các cơ quan Đảng và Nhà nước.

- Lồng ghép mục tiêu, nhiệm vụ phát triển đội ngũ trí thức vào các chiến lược, quy hoạch, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và giáo dục, đào tạo của tỉnh.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về phát triển đội ngũ trí thức; tăng cường phối hợp liên ngành giữa các sở, ban, ngành, địa phương; phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức nghề nghiệp trong tham gia xây dựng và thực hiện chính sách đối với trí thức.

#### **2. Về tạo nguồn nhân lực và xây dựng hệ sinh thái phát triển đội ngũ trí thức**

##### *a) Đào tạo và bồi dưỡng trí thức*

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh; chú trọng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đào tạo liên ngành; lồng

ghép giáo dục STEM/STEAM, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số vào chương trình học nhằm tạo nguồn trí thức kế cận lâu dài.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ, quản lý, quản trị hiện đại cho đội ngũ trí thức, nhất là trí thức trẻ, trí thức trong khu vực công; ưu tiên đào tạo các lĩnh vực khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, thương mại, du lịch, kinh tế, văn hóa, truyền thông, pháp luật, bảo vệ môi trường và các lĩnh vực mũi nhọn của tỉnh.

- Thực hiện có hiệu quả việc cử trí thức đi đào tạo sau đại học trong và ngoài nước theo chỉ tiêu đã đề ra, có hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước; gắn đào tạo với sử dụng, bố trí việc làm phù hợp chuyên môn, bảo đảm phát huy hiệu quả nguồn nhân lực sau đào tạo. Phát hiện, bồi dưỡng và phát triển trí thức đầu ngành, tổng công trình sư trong một số lĩnh vực trọng điểm. Phát triển năng lực số, năng lực làm việc trong môi trường quốc tế và năng lực sáng tạo cho các nhà nghiên cứu, giảng viên, bác sĩ, nhà sáng tạo nghệ thuật, đội ngũ cán bộ, công chức xã, phường.

- Từng bước hình thành và phát triển hệ sinh thái trí thức của tỉnh, gắn kết giữa cơ quan quản lý nhà nước, cơ sở giáo dục - đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ, doanh nghiệp và cộng đồng trí thức; thúc đẩy hợp tác nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

*b) Thúc đẩy văn hóa học tập suốt đời của đội ngũ trí thức*

- Khuyến khích phát triển các chương trình hỗ trợ trí thức trẻ trong học tập suốt đời và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

- Phát triển nền tảng học tập mở, trực tuyến nhằm nâng cao năng lực số và năng lực nghiên cứu.

- Phát huy vai trò của Liên hiệp các hội khoa học kỹ thuật tỉnh, Câu lạc bộ trí thức trong phổ biến tri thức, tư vấn chính sách, kết nối trí thức vùng sâu, vùng xa.

*c) Xây dựng môi trường nghiên cứu, môi trường làm việc nhằm phát triển đội ngũ trí thức*

- Khuyến khích khu vực tư nhân thành lập các quỹ đầu tư khoa học và công nghệ, thu hút trí thức tham gia hoạt động nghiên cứu, đổi mới sáng tạo. Thúc đẩy phát triển doanh nghiệp khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Thu hút các chuyên gia, nhà khoa học, trí thức có năng lực trong tỉnh tham gia đăng ký nghiên cứu, thực hiện đề tài, đề án, nhiệm vụ khoa học, công nghệ nhằm phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Động viên trí thức phát huy quyền làm chủ, tham gia đóng góp cho quá trình hoạch định chính sách, xây dựng tầm nhìn, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, luật pháp, chính sách trong phát triển ngành, lĩnh vực, địa phương. Kịp thời lắng nghe, nắm bắt, giải quyết tâm tư, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng; thường xuyên tổ chức tham vấn, đối thoại bảo đảm khách quan, tôn trọng ý kiến của đội ngũ trí thức.

- Đầu tư trọng điểm cho các tổ chức nghiên cứu công lập và đổi mới mô hình quản trị tổ chức khoa học và công nghệ công lập. Nghiên cứu việc thành lập tổ chức đổi mới sáng tạo, không gian sáng tác, thư viện số và học liệu mở; đảm bảo trang thiết bị và môi trường làm việc hiện đại.

- Các cấp, các ngành xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể nhằm thu hút, trọng dụng, đãi ngộ thỏa đáng, tôn vinh đội ngũ trí thức phù hợp với yêu cầu và thực tiễn của ngành, địa phương. Xác định lĩnh vực, địa bàn trọng điểm để phát huy tốt nhất năng lực, sự cống hiến, tâm huyết của đội ngũ trí thức.

*d) Thúc đẩy hợp tác giữa doanh nghiệp và viện nghiên cứu, trường đại học*

- Khuyến khích doanh nghiệp tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo và đào tạo nguồn nhân lực cùng với các viện nghiên cứu, trường đại học.

- Đổi mới phương thức đặt hàng nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ từ phía cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp cho các viện nghiên cứu, trường đại học; ưu tiên các nhiệm vụ phục vụ phát triển ngành, lĩnh vực thế mạnh của tỉnh như: nông nghiệp, du lịch, kinh tế biên mậu, văn hóa, bảo vệ môi trường, chuyển đổi số.

- Tạo đột phá, chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện trong việc thực hiện mục tiêu đào tạo nhân lực trình độ cao, bồi dưỡng nhân tài cho tỉnh; xác định lĩnh vực, hướng nghiên cứu trọng điểm, ưu tiên gắn với yêu cầu đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

### **3. Trọng dụng, tôn vinh trí thức**

- Thực hiện tốt việc sử dụng, bố trí, đề bạt, bổ nhiệm trí thức dựa trên năng lực, phẩm chất và kết quả công tác; khuyến khích trí thức tham gia đảm nhiệm các vị trí quản lý, lãnh đạo trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức khoa học và công nghệ.

- Đẩy mạnh công tác tôn vinh, khen thưởng trí thức có thành tích xuất sắc trong nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, giảng dạy, ứng dụng công nghệ và đóng góp cho sự phát triển của tỉnh; nhân rộng các điển hình tiên tiến, mô hình hiệu quả.

- Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của tổ chức Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật tỉnh, Hội Văn học nghệ thuật tỉnh theo hướng sát thực tiễn; động viên, phát huy tối đa vai trò, tiềm năng to lớn của đội ngũ trí thức. Chú trọng nâng cao vai trò đại diện cho quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên, đội ngũ trí thức; thu hút, tập hợp, đoàn kết trí thức, phát triển tổ chức, phát triển hội viên; làm cầu nối vững chắc giữa Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị với đội ngũ trí thức.

- Thường xuyên rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới; xây dựng tổ chức đảng trong các hội trí thức trong sạch, vững mạnh, đóng vai trò nòng cốt

chính trị trong hoạt động của hội. Quan tâm phát triển đảng viên trong đội ngũ trí thức, nhất là trí thức trẻ đáp ứng yêu cầu của Đảng. Định kỳ tổ chức gặp mặt đội ngũ trí thức của tỉnh nhằm động viên, tôn vinh những đóng góp của đội ngũ trí thức cho sự nghiệp phát triển của tỉnh.

- Tạo điều kiện cho các hội trí thức, đội ngũ trí thức đóng góp ý kiến, tham gia hoạt động tư vấn, giám sát, phản biện, giám định xã hội, góp ý xây dựng chủ trương, chính sách, đề án phát triển kinh tế - xã hội, khoa học công nghệ, giáo dục đào tạo của tỉnh; giao nhiệm vụ, chương trình trọng điểm cho trí thức trình độ cao, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động các hội đồng tư vấn của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Cao Bằng. Có cơ chế tạo điều kiện cho các hội trí thức tham gia thực hiện một số dịch vụ công, giám sát hoạt động nghề nghiệp, kiểm định và công bố chất lượng một số dịch vụ công.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của đội ngũ trí thức, nhất là các nhà khoa học giỏi, chuyên gia đầu ngành, nhân tài, trí thức trẻ nhằm khơi dậy lòng yêu nước, tự hào dân tộc, tin tưởng và ủng hộ đường lối, chủ trương của Đảng; nhận thức sâu sắc về sứ mệnh của trí thức đối với đất nước; nêu cao tinh thần trách nhiệm, tâm huyết, chủ động tham gia nghiên cứu nâng cao năng lực, trình độ. Đồng thời, phát huy tinh thần đoàn kết, sức mạnh tổng hợp của đội ngũ trí thức góp phần tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

#### **4. Thực hiện toàn cầu hóa trí thức**

- Tăng cường hợp tác, liên kết trong nước và quốc tế về đào tạo, nghiên cứu, giao lưu học thuật, bài học kinh nghiệm, hợp tác chuyển giao tri thức và công nghệ với các tổ chức đối tác có nền khoa học và công nghệ tiên tiến, giữa doanh nghiệp trong nước với doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nước ngoài. Tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ trí thức hợp tác, giao lưu, tiếp cận với tiến bộ khoa học kỹ thuật của các nước tiên tiến.

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục và đào tạo, cơ sở nghiên cứu trên địa bàn tỉnh liên kết, hợp tác với các cơ sở giáo dục và đào tạo, cơ sở nghiên cứu trong và ngoài nước để trao đổi kinh nghiệm, nâng cao trình độ, năng lực hoạt động.

- Mở rộng kết nối, thu hút trí thức có năng lực, trình độ cao là người Cao Bằng đang học tập, công tác ngoài tỉnh và ở nước ngoài tham gia các hoạt động nghiên cứu, tư vấn, chuyển giao công nghệ, phát triển nguồn nhân lực cho địa phương.

- Khuyến khích trí thức tham gia các mạng lưới chuyên gia, hiệp hội khoa học, nghề nghiệp trong nước và quốc tế; nâng cao năng lực hội nhập, ngoại ngữ, kỹ năng làm việc trong môi trường quốc tế.

- Nâng cao năng lực nghiên cứu và phát triển, chuyển giao, ứng dụng khoa học, công nghệ; tạo điều kiện cho các nhà khoa học tham gia các chương trình nghiên cứu khoa học trọng điểm, phát triển sản phẩm mới, công nghệ mới có khả năng cạnh tranh quốc tế. Xây dựng, phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo trên cơ sở đẩy mạnh hợp tác giữa doanh nghiệp và đội ngũ trí thức với các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở nghiên cứu, hội trí thức thông qua mô hình trung

tâm khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo... Thực hiện đầy đủ cơ chế, chính sách ưu đãi về đất đai, tín dụng, thuế đối với các cơ sở giáo dục đào tạo, nghiên cứu khoa học, công nghệ, văn hoá, văn học, nghệ thuật theo quy định.

### **5. Đo lường, đánh giá hiệu quả phát triển đội ngũ trí thức**

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý dữ liệu về đội ngũ trí thức. Xây dựng cơ sở dữ liệu về đội ngũ trí thức, làm tốt công tác dự báo, yêu cầu, kế hoạch phát triển đội ngũ trí thức trong từng ngành, lĩnh vực, bảo đảm số lượng, chất lượng, cân đối giữa các ngành, lĩnh vực; xây dựng kế hoạch thu hút, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ trí thức kế cận.

- Áp dụng bộ chỉ số đo lường toàn diện kết quả phát triển trí thức (đầu vào - trung gian - đầu ra) phục vụ quản lý theo ngành và địa phương.

- Thực hiện định kỳ việc kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc triển khai Kế hoạch; kịp thời điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn và yêu cầu phát triển của tỉnh.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể hoặc lồng ghép mục tiêu phát triển đội ngũ trí thức vào chương trình, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và địa phương để triển khai thực hiện; khẩn trương xây dựng cơ sở dữ liệu về đội ngũ trí thức thuộc thẩm quyền quản lý, đồng thời thường xuyên rà soát, xây dựng quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đối với đội ngũ trí thức của cơ quan, đơn vị.

- Chủ động phát hiện, bồi dưỡng, sử dụng, phát huy đội ngũ trí thức thuộc phạm vi quản lý; tạo điều kiện để trí thức tham gia nghiên cứu, đổi mới sáng tạo, phản biện chính sách.

- Xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá hiệu quả phát triển đội ngũ trí thức phù hợp với từng nhóm ngành, lĩnh vực và địa phương. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch trước ngày **10 tháng 12** hàng năm và khi có yêu cầu gửi Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Bên cạnh các nhiệm vụ chung nêu trên, các sở, ban, ngành có chức năng, nhiệm vụ đặc thù liên quan đến việc thực hiện Kế hoạch này có nhiệm vụ và trách nhiệm thực hiện thêm các việc cụ thể như sau:

#### **1.1. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Là cơ quan đầu mối chủ trì, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện và định kỳ báo cáo UBND tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định.

- Tham mưu thực hiện cơ chế, chính sách phát triển đội ngũ trí thức trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; thúc đẩy hình thành và phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo của tỉnh.

Chủ trì, phối hợp với các sở ngành, phường xã xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ trí thức trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Chủ trì tham mưu xây dựng các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trọng điểm của tỉnh, đổi mới phương thức đặt hàng nghiên cứu; thúc đẩy hợp tác với viện nghiên cứu, trường đại học.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về đội ngũ trí thức tỉnh Cao Bằng.

- Hướng dẫn, hỗ trợ bảo hộ và khai thác quyền sở hữu trí tuệ; hỗ trợ thương mại hóa kết quả nghiên cứu, phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

## **1.2. Sở Nội vụ**

- Chủ trì, tham mưu cho UBND tỉnh về công tác quản lý, sử dụng, bố trí, đào tạo, bồi dưỡng, thu hút, trọng dụng và đãi ngộ đội ngũ trí thức trong khu vực công; trong đó quan tâm nghiên cứu tham mưu về việc xây dựng chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị trong tỉnh, nhất là trí thức trẻ, trí thức nữ, trí thức là người dân tộc thiểu số; Chế độ, chính sách khuyến khích cán bộ, công chức không ngừng học tập nâng cao trình độ, năng lực công tác trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

- Chủ trì tham mưu thực hiện rà soát, hoàn thiện các quy định liên quan đến vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức gắn với năng lực, kết quả thực hiện nhiệm vụ; Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo yêu cầu vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ.

- Nghiên cứu triển khai xây dựng cơ chế luân chuyển, di chuyển linh hoạt trí thức giữa khu vực công và khu vực tư theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

## **1.3. Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Chủ trì triển khai các nhiệm vụ đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; phát triển nguồn trí thức kế cận của tỉnh.

- Chỉ đạo lồng ghép giáo dục STEM/STEAM, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số vào chương trình học phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương.

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan và các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở nghiên cứu trong và ngoài tỉnh trong đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 43-KH/TU ngày 15/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Cao Bằng và Kế hoạch của UBND tỉnh.

#### **1.4. Sở Tài chính**

Trên cơ sở đề xuất của Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương.

#### **1.5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, thông tin, tuyên truyền trên địa bàn tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của đội ngũ trí thức trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; thông tin, tuyên truyền các nội dung của Kế hoạch.

- Chủ trì triển khai các nhiệm vụ phát triển đội ngũ trí thức trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể thao và du lịch và phối hợp phát huy vai trò của đội ngũ trí thức trong bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, phát triển du lịch bền vững, xây dựng sản phẩm văn hóa đặc trưng của tỉnh.

- Tham gia thực hiện công tác tôn vinh, khen thưởng trí thức, văn nghệ sĩ có đóng góp tiêu biểu cho sự phát triển văn hóa - xã hội của tỉnh.

#### **2. Báo và Phát thanh, Truyền hình Cao Bằng**

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh về phát triển đội ngũ trí thức; Tuyên truyền, tôn vinh các trí thức tiêu biểu, các mô hình, điển hình tiên tiến trong nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, giáo dục đào tạo, góp phần nâng cao nhận thức xã hội về vai trò, vị trí của đội ngũ trí thức trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước.

#### **3. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh**

- Phát huy vai trò nòng cốt trong tập hợp, đoàn kết trí thức, phát triển đội ngũ trí thức; làm đầu mối giữa đội ngũ trí thức với Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị.

- Đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng các hoạt động: tư vấn, phản biện và giám định xã hội; Hội thi sáng tạo kỹ thuật; Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến kiến thức, nâng cao nhận thức và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, đời sống của nhân dân. Thực hiện các hoạt động hợp tác khoa học trong và ngoài nước, kết nối trí thức trong và ngoài tỉnh.

- Phát hiện, bồi dưỡng, tôn vinh trí thức tiêu biểu. Chủ trì xây dựng: Quy chế xét chọn, tôn vinh trí thức khoa học và công nghệ tiêu biểu cấp tỉnh do UBND tỉnh ban hành. Xây dựng kế hoạch tổ chức gặp mặt tôn vinh trí thức định kỳ. Tổng kết, khen thưởng các hoạt động nghiên cứu, sáng tạo về khoa học và công nghệ.

#### 4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân, trong đó có đội ngũ trí thức, tham gia thực hiện Kế hoạch này.

- Tham gia tổ chức các hoạt động tôn vinh, động viên, khích lệ đội ngũ trí thức đóng góp cho sự nghiệp phát triển của tỉnh.

*(Phụ lục chi tiết nhiệm vụ kèm theo Kế hoạch)*

#### V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm kinh phí từ ngân sách nhà nước, nguồn vốn doanh nghiệp và các nguồn hỗ trợ, tài trợ và huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Trong đó:

- Trên cơ sở nguồn kinh phí được giao hằng năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động cân đối nguồn kinh phí, ưu tiên bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này. Đối với các nhiệm vụ phát sinh vượt quá khả năng cân đối, chủ động phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính đề xuất, thống nhất phương án bố trí kinh phí, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Khuyến khích việc xã hội hóa, huy động nguồn kinh phí hợp pháp từ cộng đồng để thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu phát triển đội ngũ trí thức của tỉnh đã đề ra.

- Trong quá trình thực hiện cần đảm bảo tính khả thi, tiết kiệm, hiệu quả khi bố trí nguồn lực thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Quyết định số 2711/QĐ-TTg ngày 12/12/2025 của Thủ tướng chính phủ về Chiến lược quốc gia về phát triển đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 của tỉnh Cao Bằng./.

#### Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức thành viên;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Cao Bằng;
- Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, TPVX;
- Lưu: VT, VX<sub>(MT)</sub>

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Lê Hải Hòa**